TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ	*Phú Tân, ngày 06 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 532/2022/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phước Đ , sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ 6, ấp T, xã T, huyện P , tỉnh An Giang.

Bị đơn: Chị Đàm Thị T , sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ 6, ấp T, xã T, huyện P , tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Phước Đ và chị Đàm Thị T .

Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2014, quyển số 01/2014, ngày 06 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân xã T, huyện P, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Phước Đ và chị Đàm Thị T thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Phước D , sinh ngày 05/10/2013 và Nguyễn Phước D1, sinh ngày 15/02/2019 hiện nay con chung đang sống cùng anh Đ .

Giao anh Nguyễn Phước Đ nuôi con chung tên Nguyễn Phước D , sinh ngày 05/10/2013. Giao chị Đàm Thị T nuôi con chung tên Nguyễn Phước D1, sinh ngày 15/02/2019. Anh Đ và chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên anh Đ và chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đ và chị T có nghĩa vụ tạo điều kiện cho nhau thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Không ai được cản trở anh Đ và chị T thực hiện quyền này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận anh Đ và chị T không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

Về án phí: Anh Nguyễn Phước Đ tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm anh Nguyễn Phước Đ đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005893 ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Còn lại 150.000 đồng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang hoàn trả cho anh Nguyễn Phước Đ .

Chị Đàm Thị T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã Tân Trung, huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Chi cục THA huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thế Văn